ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM ĐÀN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2664 /KH-UBND	*Nam Đàn, ngày 06 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, góp phần thúc đẩy tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026–2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 258/NQ-CP); Kế hoạch số 920/KH-UBND ngày 30/9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theoNghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Nam Đàn ban hành Kế hoạch phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 258/NQ-CP; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hoá, số hoá toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan; rút ngắn tối đa thời gian, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.

- Đổi mới phương thức quản lý, kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng chuyển từ "kiểm soát thủ tục" sang "kiểm soát chi phí tuân thủ"; từ "kiểm soát hồ sơ" sang "kiểm soát dựa trên dữ liệu"; từ "quản lý, tiền kiểm" sang "phục vụ, hậu kiểm" trên cơ sở quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ; gắn với chuyển đổi số, tiếp tục tăng cường phân cấp, phân quyền, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ và kiến tạo phát triển; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo và mục tiêu phấn đấu.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giải phóng nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026–2030.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 258/NQ-CP; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả dự kiến, cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp, bảo đảm đồng bộ, thực chất, khả thi và hiệu quả.

- Gắn cải cách thủ tục hành chính với đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ, điều kiện, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm việc thực hiện thủ tục hành chính liên tục, thông suốt, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng thực chất, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện thủ tục hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và chi phí tuân thủ; tăng cường kiểm soát thực thi dựa trên dữ liệu theo thời gian thực và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026-2030.

2. Mục tiêu cụ thể

Tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 đạt các mục tiêu cụ thể như sau:

- Bảo đảm không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết so với kết quả phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện tại 11 Nghị quyết của Chính phủ thực hiện Kết luận số 18-KL/TW.

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và có khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu, đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.

- Đến năm 2027, 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Đến năm 2027, 100% chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính

liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Đến năm 2030, 100% dịch vụ công thiết yếu được thực hiện tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công; 100% dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã đảm bảo điều kiện về dữ liệu và hạ tầng số.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá cải cách thủ tục hành chính được thực hiện dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn với trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức; đến năm 2030, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn quy định.

- Việc rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường số, theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Xác định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp và thủ tục hành chính nội bộ. Gắn kết quả cải cách thủ tục hành chính với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công khai quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Rà soát, thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; chủ động rà soát, kiến nghị điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, đặc biệt trong những thời điểm phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Bố trí nguồn lực thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Gắn kiểm soát thủ tục hành chính với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

- Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, ban hành, thực thi, giám sát và đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Định kỳ tổ chức các Hội nghị đối thoại hoặc lồng ghép các nội dung đối thoại với người dân, doanh nghiệp hoặc thông qua các kênh tiếp nhận (đường dây nóng, thư điện tử, qua dịch vụ bưu chính,…) về việc cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, các phản ánh, kiến nghị, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính; tích hợp xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip đồng bộ với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng hỗ trợ nhóm yếu thế.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính tại địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật; không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính sau cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung.

- Tổ chức thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc.

(Phân công các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục I, II kèm theo)

IV. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trung tâm phục vụ hành chính công xã

- Làm đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND xã tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ theo quy định.

2. Các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 258/NQ-CP; xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại ***Phụ lục I*** và các nhiệm vụ tại ***Phụ lục II*** kèm theo Kế hoạch này, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và kết quả dự kiến.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về nhiệm vụ, giải pháp cải cách thủ tục hành chính thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 258/NQ-CP lồng ghép trong báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ, gửi Văn phòng HĐND-UBND xã tổng hợp theo quy định.

- Chánh Văn phòng HĐND- UBND xã, Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công, Phó giám đốc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo đối với những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Các trường học và Trạm Y tế xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền. Phối hợp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thông tin, an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy tại trụ sở làm việc và các điểm cung cấp dịch vụ công.

- Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã: Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia, hưởng ứng tích cực công tác cải cách thủ tục hành chính; phối hợp giám sát việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Ban chỉ huy các xóm căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, triển khai, phổ biến đến Nhân dân phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; vận động Nhân dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là Kế hoạch phân công triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 258/NQ-CP ngày 31/8/2026 của Chính phủ./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Phòng chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế xã;
- Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Ban chỉ huy xóm;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Phúc

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP NGÀY 31/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Kế hoạch số 2664 /KH-UBND ngày 06 /10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nam Đàn)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Kết quả	Mốc thời gian hoàn thành	Cơ quan chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá
1	Không làm phát sinh thêm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết	-	Thường xuyên	Trung tâm phục vụ hành chính công xã
2	TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	Năm 2027	
3	Kết quả giải quyết TTHC được số hóa và có khả năng khai thác, tái sử dụng dữ liệu, đảm bảo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước	100%	Năm 2027	
4	Không yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp thành phần hồ sơ mà thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác	-	Hoàn thành trong năm 2027 và duy trì thường xuyên	
5	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện được thực hiện trên môi trường điện tử	100%	Năm 2027	
6	Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giải quyết TTHC	Tối thiểu 95%	Năm 2030	
7	Phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn	100%	Hằng năm	
8	Việc rà soát, đánh giá, đơn giản hóa và kiểm soát TTHC được thực hiện trên môi trường số, theo hướng dựa trên dữ liệu và quản lý theo vòng đời sự kiện của người dân, doanh nghiệp	-	Thường xuyên	

PHỤ LỤC II
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP NGÀY 31/8/2026 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2026 của Ủy ban nhân dân xã Nam Đàn)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
1	Xác định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện cải cách đồng bộ đối với TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp và TTHC nội bộ. Gắn kết quả cải cách TTHC với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động công vụ	Phòng chuyên môn UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Thường xuyên	Nhiệm vụ cải cách TTHC được triển khai thường xuyên; kết quả thực hiện được gắn với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, lấy dữ liệu làm nền tảng; số hóa, kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng dữ liệu; rà soát thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ đã có dữ liệu; chuẩn hóa, công khai TTHC	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên	Quy trình giải quyết TTHC được tái cấu trúc, chuẩn hóa; hồ sơ, kết quả được số hóa; dữ liệu được kết nối, chia sẻ, khai thác, tái sử dụng, góp phần giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC
3	Rà soát, thực hiện phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC theo quy định; chủ động tham mưu kiến nghị điều chỉnh, phân bổ biên chế và nguồn lực tài chính giữa các đơn vị, địa bàn phù hợp quy mô, khối lượng hồ sơ thực tế, nhất là khi phát sinh nhiều hồ sơ hoặc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công	Thường xuyên	TTHC được phân cấp, ủy quyền đúng quy định; nhân lực, kinh phí được phân bổ theo khối lượng hồ sơ và yêu cầu thực tế

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
4	Bố trí nguồn lực thực hiện các TTHC đã được phân quyền, phân cấp, bảo đảm thông suốt, không xảy ra gián đoạn, chậm trễ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công	Thường xuyên	Nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết được bảo đảm; cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp
5	Gắn kiểm soát TTHC với hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện TTHC; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trung tâm phục vụ hành chính công	Hằng năm hoặc đột xuất	Các tồn tại, hạn chế, hành vi yêu cầu thêm hồ sơ, điều kiện hoặc quy trình ngoài quy định được phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời
6	Tăng cường tuyên truyền, huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, ban hành, thực thi, giám sát và đánh giá TTHC; thực hiện tham vấn, nhất là trên môi trường điện tử, đối với phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC; nâng cao hiệu quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	Thường xuyên	Ý kiến, phản ánh, kiến nghị và sáng kiến cải cách của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý
7	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và triển khai mạng lưới Kiosk dịch vụ công thông minh tại các khu vực công cộng, trung tâm hành chính; tích hợp xác thực sinh trắc học, đọc thẻ căn cước gắn chip đồng bộ với VNeID và hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt; chú trọng hỗ trợ nhóm yếu thế	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng chuyên môn UBND xã	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch theo lộ trình và điều kiện thực tế	Kế hoạch hoặc phương án triển khai Kiosk dịch vụ công thông minh được cấp có thẩm quyền xem xét; từng bước nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ thực hiện	Dự kiến kết quả
8	Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu ban hành văn bản công khai TTHC tại địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật; không làm phát sinh thêm TTHC sau cắt giảm theo Kết luận số 18-KL/TW và thực hiện đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu	Phòng chuyên môn UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	Thường xuyên	TTHC được kiểm soát chặt chẽ về sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và chi phí tuân thủ; không phát sinh TTHC trái thẩm quyền hoặc không cần thiết
9	Thường xuyên rà soát, nâng cấp hạ tầng, kỹ thuật và bảo đảm an toàn thông tin tại địa phương để vận hành thông suốt các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung	Văn phòng HĐND-UBND xã	Phòng Kinh tế, Trung tâm phục vụ hành chính công	Thường xuyên	Hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin được bảo đảm; các hệ thống phục vụ giải quyết TTHC vận hành ổn định, liên tục, thông suốt
10	Tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tạo thuận lợi để người dân lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ phù hợp với nơi cư trú, sinh sống, học tập, làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên	TTHC đủ điều kiện được tổ chức tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính; người dân được lựa chọn địa điểm nộp hồ sơ thuận tiện